

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4197** /UBND-KGVX
V/v triển khai các Nghị quyết
của HĐND thành phố tại Kỳ họp thứ 7
khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

Đà Nẵng, ngày **29** tháng 7 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các quận, huyện.

Để thực hiện các Nghị quyết của HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, tại kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022:

- Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND Quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Nghị quyết số 41/NQ-HĐND Hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông công lập, ngoài công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2022-2023;

- Nghị quyết số 46/2022/NQ-HĐND Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND Phê duyệt kế hoạch, phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp của thành phố Đà Nẵng;

- Nghị quyết số 51/NQ-HĐND Về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022;

Chủ tịch UBND thành phố có ý kiến như sau:

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các quận, huyện và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện các Nghị quyết nêu trên của HĐND thành phố theo quy định của pháp luật.

Nhận được Công văn này, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các quận, huyện và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện./. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TTHĐNDTP (b/c);
- CT, các PCT UBNDTP;
- UBMTTQVNTP;
- Ban VHXXH HĐNDTP;
- Các Sở: TC, TP, LĐTĐBXH;
- BQL KCNC và các KCN ĐN;
- VP UBND: CVP, PCVP PVSon,
các phòng: KT, NC, KGVX;
- Phòng GDĐT các quận, huyện;
- Lưu: VT.

23/7

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Thị Kim Yến

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 40 /2022/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên
thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông và Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 79/BC-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

1. Nguyên tắc áp dụng

Mức chi quy định được thực hiện cho những ngày thực tế làm việc trong thời gian chính thức tổ chức các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày thì chỉ được hưởng một mức thù lao cao nhất.

2. Mức tiền công cụ thể áp dụng cho các kỳ thi

a) Đối với các kỳ thi cấp thành phố (Kỳ thi tuyển sinh đầu cấp; Thi tốt nghiệp trung học phổ thông; Thi lập đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia và cấp khu vực): Mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ theo Phụ lục chi tiết đính kèm.

b) Đối với các kỳ thi, cuộc thi cấp thành phố khác (Thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố các môn văn hóa; Thi nghề phổ thông; kỳ thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố và các kỳ thi, cuộc thi cho giáo viên và học sinh cấp thành phố khác): Tiền công cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi được tính bằng 70% định mức tiền công cụ thể quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

c) Đối với các kỳ thi, cuộc thi cấp quận, huyện: Tiền công cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi được tính bằng 60% định mức tiền công cụ thể quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp và được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022./. ✓

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế: Bộ GD-ĐT; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Quận, huyện ủy; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.



CHỦ TỊCH

Lương Nguyễn Minh Triết



PHỤ LỤC
MỨC TIỀN CÔNG CỤ THỂ CHO TỪNG CHỨC DANH
LÀ THÀNH VIÊN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI CÁC KỲ THI
ÁP DỤNG ĐỐI VỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Nghị Quyết số 40 /2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân thành phố)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)	Ghi chú
1	Ban chỉ đạo thi			
	Trưởng ban	Người/ngày	500.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó trưởng ban thường trực	Người/ngày	450.000	
	Các phó trưởng ban	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên, thư ký	Người/ngày	300.000	
	Nhân viên phục vụ	Người/ngày	150.000	
2	Hội đồng thi			
	Chủ tịch	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó Chủ tịch	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên	Người/ngày	300.000	
3	Ban Thư ký Hội đồng thi			
	Trưởng ban	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó trưởng ban	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên	Người/ngày	300.000	
4	Hội đồng/Ban ra đề thi			
	Chủ tịch	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó Chủ tịch	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên, thư ký, bảo vệ vòng trong 24/24	Người/ngày	300.000	
	Ủy viên, thư ký, Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	150.000	
5	Hội đồng/Ban in sao đề thi			
	Trưởng ban	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó trưởng ban	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên, thư ký làm việc cách ly	Người/ngày	300.000	
	Nhân viên phục vụ, công an, bảo vệ làm việc cách ly	Người/ngày	225.000	
	Nhân viên phục vụ, công an, bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	150.000	

6	Thành viên bộ phận vận chuyển đề thi			Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Thành viên	Người/ngày	300.000	
7	Hội đồng/Ban coi thi/Điểm thi			
	Trưởng ban/Trưởng điểm	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó trưởng ban/Phó trưởng điểm	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên, thư ký, giám thị	Người/ngày	300.000	
	Công an, bảo vệ	Người/ngày	150.000	
	Phục vụ, y tế	Người/ngày	150.000	
8	Ban/Tổ làm phách			
	Trưởng ban	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó trưởng ban	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên, thư ký	Người/ngày	300.000	
	Nhân viên phục vụ, bảo vệ làm việc cách ly	Người/ngày	225.000	
	Nhân viên phục vụ, bảo vệ làm việc vòng ngoài	Người/ngày	150.000	
9	Hội đồng/ Ban chấm thi tự luận/Ban chấm thi trắc nghiệm			
	Trưởng ban	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó trưởng ban	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên, thư ký, kỹ thuật viên	Người/ngày	300.000	
	Nhân viên phục vụ, công an, bảo vệ	Người/ngày	150.000	
10	Hội đồng/Ban phúc khảo bài thi tự luận/Ban phúc khảo bài thi trắc nghiệm			
	Trưởng ban	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó trưởng ban	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên, thư ký, kỹ thuật viên	Người/ngày	300.000	
	Nhân viên phục vụ, công an, bảo vệ	Người/ngày	150.000	
11	Hội đồng/Ban chấm thẩm định bài thi			
	Trưởng ban	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 8, Thông tư 69
	Phó trưởng ban	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên, thư ký, kỹ thuật viên	Người/ngày	300.000	
	Nhân viên phục vụ, công an, bảo vệ	Người/ngày	150.000	

12	Tiền công ra đề thi			
a	Tiền công xây dựng và phê duyệt ma trận đề thi và bản đặc tả đề thi			Điểm a, khoản 8,
	Chủ trì	Người/ngày	375.000	Điều 8,
	Thành viên	Người/ngày	300.000	Thông tư 69
b	Tiền công ra đề đề xuất đối với đề thi tự luận	đồng/đề	480.000	Điểm b, khoản 8, Điều 8, Thông tư 69
c	Tiền công ra đề thi chính thức và dự bị có kèm theo đáp án, biểu điểm			Điểm c, khoản 8,
	Đề tự luận	Người/ngày	500.000	Điều 8,
	Đề trắc nghiệm	Người/ngày	300.000	Thông tư 69
13	Tiền công xây dựng ngân hàng câu hỏi thi			
a	Tiền công xây dựng và phê duyệt ma trận đề thi và bản đặc tả đề thi	Người/ngày		Điểm b, khoản 9,
	Chủ trì	Người/ngày	300.000	Điều 8,
	Thành viên	Người/ngày	225.000	Thông tư 69
b	Tiền công soạn thảo câu hỏi thô	đồng/câu	35.000	Điểm c, khoản 9, Điều 8, Thông tư 69
c	Rà soát, chọn lọc, thẩm định và biên soạn câu hỏi thô	đồng/câu	30.000	
d	Chỉnh sửa lại các câu hỏi sau khi thử nghiệm đề thi	đồng/câu	25.000	
e	Chỉnh sửa lại các câu hỏi sau khi thử nghiệm đề thi	đồng/câu	18.000	
g	Rà soát, lựa chọn và nhập các câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi thi theo hướng chuẩn hóa	đồng/câu	10.000	
h	Tiền công thuê chuyên gia định cỡ câu trắc nghiệm			Điểm e, khoản 9,
	Chủ trì	Người/ngày	300.000	Điều 8,
	Thành viên	Người/ngày	225.000	Thông tư 69
14	Tiền công chấm thi			
a	Tiền công chấm bài thi tự luận, bài thi nói và bài thi thực hành, bài thi tin học đối với thi tốt nghiệp trung học phổ thông; tiền công chấm phúc khảo bài thi tự luận tốt nghiệp trung học	Người/ngày	300.000	Khoản 10, Điều 8, Thông tư 69

	phổ thông, chấm thẩm định bài thi tự luận tốt nghiệp trung học phổ thông			
b	Tiền công chấm thi, chấm phúc khảo bài thi trắc nghiệm	Người/ngày	350.000	Khoản 10, Điều 8, Thông tư 69
15	Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp			
	Chủ tịch	Người/ngày	450.000	Khoản 4, Điều 9, Thông tư 69
	Phó Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	375.000	
	Ủy viên hội đồng	Người/ngày	300.000	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 41 /NQ-HĐND


Cơ quan: Hội đồng
Nhân dân thành phố
Email:
hond@danang.gov.vn
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông
công lập, ngoài công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
năm học 2022-2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân thành phố về hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non và học sinh phổ thông
năm học 2022-2023; Báo cáo thẩm tra số 79/BC-HĐND ngày 11 tháng 7 năm
2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các
vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non, học
sinh các trường phổ thông công lập, ngoài công lập trên địa bàn thành phố
Đà Nẵng trong năm học 2022-2023.**

1. Đối tượng áp dụng

- Trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông công lập (kể cả học viên tại
các cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông).

- Trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông ngoài công lập.
- Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập (kể cả các trung tâm giáo dục thường xuyên công lập).
- Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ngoài công lập.
- Không áp dụng đối với trẻ mầm non và học sinh phổ thông thuộc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài.

2. Quy định chính sách

- Hỗ trợ 100% học phí theo mức thu học phí công lập năm học 2022-2023 do Hội đồng nhân dân thành phố quy định, hỗ trợ trong 9 tháng của năm học 2022-2023;

- Các đối tượng được giảm học phí theo các chính sách của Trung ương và thành phố được cấp bù phần hỗ trợ cho bằng 100% mức thu học phí công lập năm học 2022-2023;

Không áp dụng hỗ trợ cho trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông được miễn học phí theo chính sách của Trung ương và thành phố.

Điều 2. Phương thức hỗ trợ

Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ 100% học phí cho các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này, cụ thể:

a) Đối với các cơ sở giáo dục công lập: Thông qua hình thức giao dự toán hằng năm cho các cơ sở giáo dục công lập theo định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt và quy định về cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) và Ủy ban nhân dân quận, huyện (đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện).

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế: Bộ GD-ĐT; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Quận, huyện ủy; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.



Lương Nguyễn Minh Triết

nhánh-25/07/2022 983995-nhánh-nhanh



Cơ quan: Hội đồng Nhân dân thành phố

Email:

hdnd@danang.gov.vn

Thời gian: 25/07/2022

10:59:22 +07:00

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 46 /2022/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 79/BC-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

Cấp học	Mức thu (Đồng/học sinh/tháng)		Ghi chú
	Thành thị	Nông thôn	
Mầm non	300.000	100.000	
Tiểu học	300.000	100.000	
Trung học cơ sở	300.000	100.000	Kể cả giáo dục thường xuyên cấp THCS, THPT theo chương trình giáo dục phổ thông và trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
Trung học phổ thông	300.000	200.000	

- Trong đó:

+ Khu vực thành thị: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn các quận: Hải Châu, Thanh Khê, Liên Chiểu, Sơn Trà, Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn.

+ Khu vực nông thôn: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Hòa Vang.

- Trường hợp có văn bản của cấp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn chưa thực hiện mức thu học phí năm học 2022-2023 theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, vẫn giữ nguyên mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập như năm học 2021-2022 thì tiếp tục áp dụng mức thu học phí năm học 2022-2023 theo quy định tại Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 2. Mức thu học phí cấp tiểu học quy định tại Điều 1 Nghị quyết này là mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho các đối tượng học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

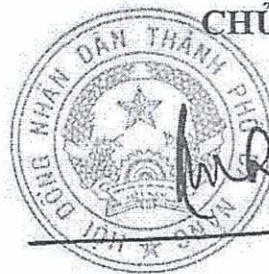
1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

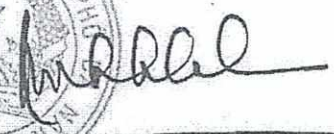
Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022./. 

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế; Bộ GD-ĐT; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Quận, huyện ủy; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.



CHỦ TỊCH


Lương Nguyễn Minh Triết

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 47 /2022/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 7 năm 2022

Cơ quan: Hội đồng Nhân
dân thành phố

Email:

13.58.45 +07.00

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt kế hoạch, phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp của thành phố Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước 2015.

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Xét Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt kế hoạch, phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp của thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 79/BC-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch, phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp của thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định

có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

2. Nội dung, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ

- Nội dung hỗ trợ: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 (một) lần, bao gồm: Trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.

- Mức hỗ trợ: 20 triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập.

- Thời gian hỗ trợ: Từ năm học 2022-2023.

3. Kế hoạch, phương án hỗ trợ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, định kỳ hằng năm Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức rà soát, kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non độc lập trên địa bàn đủ điều kiện nhưng chưa được hưởng chính sách hỗ trợ; lập kế hoạch hỗ trợ, danh mục trang bị cơ sở vật chất đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn quận, huyện có khu công nghiệp (trong đó, chi tiết danh sách các cơ sở giáo dục đủ điều kiện hưởng chính sách) trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; đảm bảo hoàn thành chậm nhất trước thời điểm xây dựng dự toán hằng năm.

- Vào thời điểm xây dựng dự toán, Ủy ban nhân dân các quận, huyện lập dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt, bố trí dự toán để thực hiện.

- Trên cơ sở quy định của chính sách và dự toán ngân sách bố trí, Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định danh sách các cơ sở giáo dục đủ điều kiện hưởng chính sách, tổ chức mua sắm tập trung trang thiết bị theo đúng quy định hiện hành và phân phối kịp thời đến các cơ sở giáo dục, đảm bảo hoàn thành chậm nhất trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

4. Phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ

- Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra việc sử dụng, bảo quản trang thiết bị tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập đúng quy định; thực hiện thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành.

- Trường hợp cơ sở giáo dục đã được hưởng chính sách hỗ trợ, khi chuyển đổi chủ cơ sở sẽ không được xem xét hỗ trợ lần hai.

- Các cơ sở giáo dục mầm non độc lập có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định của Điều lệ trường mầm non và các quy định về thiết bị, đồ dùng, đồ chơi do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Trên cơ sở báo cáo của các Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả thực hiện và kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non đủ điều kiện hưởng chính sách, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Quận, huyện ủy; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Lương Nguyễn Minh Triết



NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của
Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính
sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày
29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành
Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí
điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù
phát triển thành phố Đà Nẵng;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân
dân (HĐND) thành phố, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố, các cơ quan hữu
quan, báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND thành phố và ý kiến của đại
biểu HĐND thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

1. Kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 đã hoàn
thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra với các vấn đề được xem xét, quyết
định như sau:

1.1. Thông qua các báo cáo của Thường trực HĐND thành phố, UBND
thành phố, các Ban của HĐND thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố,
Toà án nhân dân thành phố, Cục Thi hành án dân sự thành phố; các báo cáo của
UBND, Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân các quận, UBND các phường
trình tại Kỳ họp.

1.2. Thông qua một số chủ trương, chính sách theo đề xuất của UBND
thành phố:

1.2.1. Đề án định hướng phát triển du lịch thành phố Đà Nẵng đến năm
2030, tầm nhìn đến năm 2045 (theo Báo cáo số 179/BC-UBND ngày 17/6/2022
của UBND thành phố).

1.2.2. Đề án "Quản lý và khai thác quỹ đất công do Trung tâm Phát triển

quỹ đất quản lý trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” (theo Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 15/6/2022 của UBND thành phố).

1.2.3. Về tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm và biện pháp quản lý, điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2022 (theo Báo cáo số 192/BC-UBND ngày 21/6/2022 của UBND thành phố).

1.2.4. Về phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách thành phố năm 2021 (theo Báo cáo số 220/BC-UBND ngày 11/7/2022 của UBND thành phố). Riêng đối với nguồn tiền sử dụng đất hoàn trả theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và tiết kiệm chi các năm trước chuyển sang năm 2022 (1.224,163 tỷ đồng), thống nhất theo đề nghị của UBND thành phố tại Công văn số 3790/UBND-SKHĐT ngày 11/7/2022 để bổ sung nguồn vốn xây dựng cơ bản và không điều chỉnh giảm nguồn vay bù đắp chi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

1.2.5. Bổ sung nguồn vốn cho Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển từ nguồn ngân sách thành phố (theo Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 21/6/2022 của UBND thành phố).

1.2.6. Bổ sung dự toán ngân sách thành phố để hỗ trợ quận, huyện thực hiện bồi dưỡng người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 278/2019/NQ-HĐND của HĐND thành phố (theo Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 02/7/2022 của UBND thành phố).

1.2.7. Bổ sung dự toán ngân sách thành phố năm 2022 để thanh toán kinh phí tổ chức chương trình nghệ thuật kỷ niệm 40 năm giải phóng Miền Nam năm 2015 (theo Tờ trình số 119/TTr-UBND ngày 05/7/2022 của UBND thành phố).

1.2.8. Hỗ trợ kinh phí mua sách giáo khoa năm học 2022-2023 cho học sinh con hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh mồ côi do dịch COVID-19 (theo Tờ trình số 127/TTr-UBND ngày 08/7/2022 của UBND thành phố).

1.2.9. Về việc tặng quà cho gia đình chính sách ngoài mức quà tặng của Nghị quyết số 276/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND thành phố nhân dịp kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2022) (theo phương án 2 tại Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 13/7/2022 của UBND thành phố).

1.2.10. Về việc hỗ trợ miễn tiền thuê nhà đối với các trường hợp đang thuê nhà liên kết thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố do ảnh hưởng của dịch COVID-19 (theo Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 14/6/2022 của UBND thành phố).

1.2.11. Hỗ trợ kinh phí từ nguồn vốn ngân sách thành phố để thực hiện dự án Nhà làm việc Sở chỉ huy cơ quan/Bộ chỉ huy Quân sự thành phố Đà Nẵng/QK5 (theo Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 27/5/2022 của UBND thành phố).

1.2.12. Về việc điều chỉnh bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020-2024 (theo Báo cáo số 214/BC-UBND ngày 07/7/2022 của

UBND thành phố).

1.3. Chưa thông qua Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 12/6/2022 của UBND thành phố về quyết định Nhiệm vụ quy hoạch phân khu Khu du lịch quốc gia Sơn Trà thuộc phân khu Sinh thái phía Đông, tỉ lệ 1/2.000; Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 05/7/2022 của UBND thành phố về quyết định nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch Khu vực hồ Đồng Nghệ thuộc phân khu Sinh thái phía Tây, TL 1/2.000.

2. HĐND thành phố ghi nhận, đánh giá cao sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, kịp thời, hiệu quả của UBND thành phố, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị đã chủ động, tích cực, khẩn trương triển khai nhiệm vụ ngay từ đầu năm 2022, nhất là cụ thể hóa triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Thành ủy và HĐND thành phố về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, Kế hoạch thực hiện Chủ đề “Năm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội”, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới... Nhờ đó, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố đang được kiểm soát tốt; kinh tế thành phố dần phục hồi và có những khởi sắc, nhất là các hoạt động du lịch đang phục hồi mạnh mẽ. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu 6 tháng đầu năm 2022 đạt kết quả khá; tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn thành phố (GRDP) tăng 7,23%; thu ngân sách nhà nước đạt gần 70% dự toán; thu hút đầu tư trong nước, phát triển doanh nghiệp tăng khá so với cùng kỳ. Các chương trình an sinh xã hội được duy trì thực hiện tốt, nhất là tập trung thực hiện chính sách hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng do dịch COVID-19. Việc tổ chức thí điểm mô hình chính quyền đô thị đang dần đi vào nề nếp. Việc thực hiện Đề án chuyển đổi số trên địa bàn thành phố bước đầu đạt được nhiều kết quả quan trọng. Công tác cải cách hành chính, xây dựng thành phố thông minh đạt kết quả tích cực¹. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, không có diễn biến bất thường, không xảy ra vụ việc phức tạp, nổi cộm. Đặc biệt, thành phố đang tích cực phối hợp với các cơ quan Trung ương tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt quy hoạch thành phố, ban hành một số đề án, cơ chế, chính sách quan trọng và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án liên quan đến dự án, đất đai... để tạo điều kiện phát triển thành phố thời gian đến.

Bên cạnh kết quả đạt được, do tác động của đại dịch COVID-19 và căng thẳng địa chính trị - kinh tế tại khu vực Đông Âu, giá cả các mặt hàng tăng cao nên các lĩnh vực, khu vực kinh tế thành phố phục hồi chưa đồng đều, gặp nhiều thách thức, nhất là kết quả thu hút đầu tư nước ngoài đạt thấp. Một số công trình trọng điểm chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ, chủ yếu do vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng, năng lực tổ chức thi công của nhà thầu, công tác quản lý của các ban quản lý dự án, quá trình tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh

¹ Đà Nẵng đạt Giải thưởng Cơ quan nhà nước Chuyển đổi số xuất sắc, Giải thưởng Thành phố thông minh năm 2021 (năm thứ 2 liên tiếp); đứng thứ 4 về Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) (năm 2020 xếp thứ 5); đứng thứ 3 về Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) (năm 2020 xếp thứ 6); thuộc nhóm “Trung bình cao” về Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) (năm 2020 thuộc nhóm “Trung bình thấp”).

ng nghiệp và việc triển khai các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán còn chậm. Công tác lập quy hoạch phân khu chưa kịp thời so với yêu cầu phát triển của thành phố; kết quả giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch². Việc thực hiện thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị cũng đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền, công tác giám sát của HĐND thành phố đối với cấp quận, phường; phát sinh một số khó khăn khi quận, phường trở thành đơn vị dự toán ngân sách. Xuất hiện tình trạng chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch COVID-19; tiến độ tiêm vắc-xin mũi nhắc lại và tiêm vắc-xin cho trẻ em chưa đạt kế hoạch và gặp nhiều khó khăn trong công tác tuyên truyền, vận động so với giai đoạn trước. Công tác giải quyết chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi tác động của đại dịch COVID-19 hiệu quả chưa cao. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn vấn đề phức tạp, khiếu kiện về đất đai kéo dài; tình trạng vi phạm pháp luật trong thanh thiếu niên, cho vay nặng lãi và tội phạm công nghệ cao có chiều hướng phức tạp, tái diễn; tai nạn giao thông tăng trên cả 03 tiêu chí.

3. HĐND thành phố thống nhất với những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022 được UBND thành phố trình tại kỳ họp. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đề nghị các cấp, các ngành cần phát huy những kết quả đạt được, tập trung khắc phục những khó khăn, hạn chế, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND thành phố về nhiệm vụ năm 2022, trong đó, lưu ý thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

3.1. Tập trung triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chủ đề năm 2022 và Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới, thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch bệnh COVID-19. Duy trì, vận hành hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố, nhất các tổ công tác liên ngành nhằm kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về đất đai, quy hoạch, đầu tư, giá, thuế...

Tiếp tục có giải pháp quyết liệt thúc đẩy phát triển kinh tế thành phố, nhất là đối với các ngành kinh tế chủ lực và có đóng góp lớn trong tăng trưởng GRDP thành phố³; quan tâm đầu tư, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế, cơ cấu lại các ngành kinh tế có giá trị gia tăng cao, ít bị ảnh hưởng, tổn thương do thiên tai, dịch bệnh; phấn đấu mức tăng trưởng GRDP năm 2022 đạt và vượt kế hoạch được giao, tạo tiền đề hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố.

3.2. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố, giải ngân vốn đầu tư công năm 2022

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đền bù giải tỏa, bàn giao mặt bằng phù hợp với tiến độ thi công của nhà thầu. Tập trung thi công hoàn thành, đưa

² Bằng 31,6% KH Trung ương giao; bằng 23,9% KH HĐND thành phố giao.

³ Dịch vụ lưu trú và ăn uống; vận tải kho bãi; công nghiệp chế biến, chế tạo; thông tin và truyền thông; hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; hoạt động kinh doanh bất động sản.

vào sử dụng các công trình đã cam kết gồm: Nâng cấp, cải tạo đường ĐT 601; Đường ĐH 2, Đường ven sông Tuyên Sơn - Túy Loan⁴; Tuyến đường vành đai phía Tây đoạn từ Quốc lộ 14B đến đường Hồ Chí Minh; Tuyến đường vành đai phía Tây 2 thuộc Dự án Cải thiện hạ tầng giao thông (đoạn từ đường tránh nam Hải Vân đến đường số 8); Trục I Tây Bắc; Khu công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1); Dự án Cải thiện môi trường nước khu vực phía Đông quận Sơn Trà... Đẩy nhanh các thủ tục đầu tư Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 14B (đoạn từ Túy Loan đến giáp Quảng Nam), tuyến cao tốc Hòa Liên - Túy Loan. Khởi công dự án Đầu tư xây dựng Bến cảng Liên Chiểu trong quý IV/2022 và Khu du lịch nghỉ dưỡng và giải trí tổng hợp Làng Vân trong năm 2022.

- Quyết liệt, khẩn trương thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành ủy, HĐND thành phố về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 (đến ngày 31/12/2022 đạt 90% và đến ngày 31/01/2023 đạt 100% so với KH).

3.3. Tập trung hỗ trợ, duy trì ổn định và phát triển sản xuất, kinh doanh

a) Về lĩnh vực dịch vụ

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch khôi phục hoạt động du lịch thành phố Đà Nẵng theo phương châm “Chủ động - thích ứng - linh hoạt để đạt hiệu quả khôi phục du lịch và đảm bảo an toàn cho khách du lịch, người lao động và cộng đồng”. Ban hành và triển khai Đề án định hướng phát triển du lịch thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung công tác quảng bá điểm đến, xúc tiến thị trường du khách quốc tế và khôi phục các đường bay quốc tế trực tiếp đến Đà Nẵng. Xây dựng và triển khai các chương trình kích cầu du lịch, tổ chức sự kiện và truyền thông, quảng bá, xúc tiến điểm đến Đà Nẵng năm 2022⁵. Tiếp tục khai thác có hiệu quả mô hình thí điểm bãi biển đêm Mỹ An; Khu phố du lịch An Thượng. Đầu tư, hình thành sản phẩm dịch vụ và khai thác hiệu quả tuyến đường thủy nội địa. Xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển ẩm thực trở thành sản phẩm đặc trưng du lịch đặc sắc của Đà Nẵng. Tập trung vào các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp xúc tiến xuất khẩu. Triển khai các chương trình khuyến mại, kích cầu mua sắm⁶.

- Trình HĐND thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết về chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm đặc trưng của thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết quy định chính sách về hỗ trợ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2030. Xây dựng và trình Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập Khu Phi thuế quan thành phố Đà Nẵng. Hoàn thành Đề án Phát triển dịch vụ logistics thành phố Đà Nẵng kết nối hiệu quả với vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và hành lang kinh tế Đông - Tây giai đoạn 2021-2030, tầm

⁴ Đoạn Km5+226,59 - Km10+501 - từ Cầu Đỏ - QL14B.

⁵ Tổ chức sự kiện Giải Golf phát triển Châu Á - Asian Development Tour (dự kiến từ 01-09/9/2022); lễ hội “Tận hưởng mùa hè Đà Nẵng 2022” (11/6 - 15/8/2022)...

⁶ Chương trình quảng bá hàng Việt - Đà Nẵng 2022, các Phiên chợ hàng Việt về nông thôn, Hội chợ Quốc tế Thương mại - Du lịch và Đầu tư Hành lang kinh tế Đông Tây - Đà Nẵng 2022, Hội chợ Hàng Việt - Đà Nẵng 2022...

nhìn đến năm 2045; Đề án Phát triển ngành công nghiệp, dịch vụ liên quan đến du thuyền trên địa bàn thành phố.

- Bám sát theo dõi chỉ đạo của Trung ương để phối hợp hoàn thiện Đề án xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm tài chính quy mô khu vực. Chỉ đạo, giám sát các tổ chức tín dụng trên địa bàn về thực hiện chương trình hỗ trợ lãi suất từ ngân sách Nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước, các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; đẩy mạnh các hình thức thanh toán điện tử, hạn chế dần sử dụng tiền mặt trong giao dịch, thanh toán.

- Sơ kết, đánh giá 03 năm triển khai thực hiện Đề án xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030; hoàn thành và triển khai Đề án truyền thông chuyển đổi số của Đà Nẵng giai đoạn 2022-2025. Trình thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án mở rộng Khu Công nghệ thông tin tập trung Đà Nẵng, Công viên phần mềm số 2. Hoàn thành trình Thủ tướng chính phủ công nhận Khu Công nghệ thông tin tập trung khu phức hợp văn phòng FPT. Sơ kết 01 năm triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/6/2021 của Thành ủy về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn thành phố giai đoạn 2022-2025. Đẩy nhanh tiến độ hình thành Trung tâm Khởi nghiệp sáng tạo quốc gia tại Đà Nẵng.

b) Về lĩnh vực sản xuất

- Tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đã ban hành có liên quan trực tiếp đến phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, phát triển sản xuất thông minh, bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, tài sản trí tuệ... nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, khả năng liên kết, hội nhập và phát triển; tiếp tục đề xuất và triển khai các chính sách hỗ trợ phục hồi sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp, nhất là trong bối cảnh giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào ngày càng tăng.

- Tổ chức các thủ tục đấu thầu để lựa chọn nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu Công nghiệp Hòa Cẩm - giai đoạn 2 trong quý IV/2022. Điều chỉnh và hoàn thiện hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu Công nghiệp Hòa Ninh sau khi có ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng tại dự án. Thống nhất ranh giới quy hoạch Khu Công nghiệp Hòa Nhơn để tiếp tục thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư cơ sở hạ tầng. Phấn đấu đưa Cụm Công nghiệp Cẩm Lệ vào hoạt động; lựa chọn được nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Hòa Nhơn,

Cụm Công nghiệp Hòa Khánh Nam. Sớm đưa Khu phụ trợ phục vụ Khu công nghệ cao Đà Nẵng vào khai thác, sử dụng.

- Phê duyệt chủ trương đầu tư 01-02 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Hòa Vang. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất, chú trọng đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai; phát triển sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, sinh thái, sản phẩm chủ lực, đặc trưng gắn với Chương trình OCOP, các hoạt động hỗ trợ về khởi nghiệp, quảng bá, chuyển đổi số cho sản phẩm OCOP của thành phố. Tiếp tục triển khai các chính sách phát triển thủy sản. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án nâng cấp Cảng cá Thọ Quang (giai đoạn 1) gắn với tăng cường công tác vệ sinh môi trường tại khu vực Âu thuyền, Cảng cá Thọ Quang; quan tâm hỗ trợ nguồn lực để ngư dân vươn khơi bám biển.

3.4. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để đẩy mạnh thu hút đầu tư; thực hiện tốt công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

- Triển khai quyết liệt, hiệu quả Thông báo số 02/TB-VPCP ngày 04/01/2022 của Văn phòng Chính phủ; Nghị định số 40/2022/NĐ-CP ngày 20/6/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2016/NĐ-CP ngày 01/11/2016 của Chính phủ; các kết luận, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Diễn đàn Đầu tư Đà Nẵng 2022 và tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy⁽⁷⁾. Xây dựng kế hoạch cụ thể tiến độ triển khai các dự án được cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Thông báo cho phép nghiên cứu đầu tư tại Diễn đàn Đầu tư Đà Nẵng 2022. Ban hành và triển khai có hiệu quả các Đề án, Kế hoạch trên lĩnh vực thu hút đầu tư⁸.

- Nghiên cứu kêu gọi, xúc tiến các nhà đầu tư lớn đầu tư vào các khu công nghiệp mới (Hòa Cầm - Giai đoạn 2, Hòa Nhơn, Hòa Ninh), báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy trong tháng 12/2022; xúc tiến đầu tư vào các khu công nghệ thông tin: Khu tổ hợp Không gian sáng tạo tại phường Hòa Xuân; Khu Công nghệ thông tin Danang Bay; Trung tâm phần mềm và công nghệ cao Viettel; Khu Công nghệ thông tin tập trung Đà Nẵng... Chuẩn bị tốt các nội dung, chương trình đón các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc với thành phố và tổ chức các đoàn lãnh đạo thành phố đi xúc tiến, kêu gọi đầu tư nước ngoài. Tiếp tục xúc tiến và triển khai các chương trình hợp tác song phương, đa

⁽⁷⁾ Các nội dung liên quan đến cơ chế phát triển các khu công nghệ công tin tập trung, khu công viên phần mềm, như: Xác nhận khu công nghệ thông tin tập trung theo Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 của Chính phủ (Khu công nghệ thông tin FPT, Công viên phần mềm số 2); thành lập Trạm cấp bờ cấp quang biển quốc tế...

⁸ Kế hoạch xúc tiến hợp tác toàn diện giữa thành phố Đà Nẵng và các đối tác châu Âu giai đoạn 2022-2025 trong tháng 7/2022. Xây dựng Đề án Nghiên cứu kêu gọi, xúc tiến các doanh nghiệp, tập đoàn lớn đầu tư vào các khu công nghiệp mới và Khu công nghiệp hỗ trợ Khu công nghệ cao Đà Nẵng trong tháng 9/2022; Đề án tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Đà Nẵng với các địa phương Lào giai đoạn 2023-2027 trong tháng 10/2022; Đề án hội nhập và hợp tác quốc tế thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Đề án phát triển dịch vụ Logistics thành phố kết nối hiệu quả Vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung và Hành lang Kinh tế Đông - Tây giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 trong tháng 11/2022.

phương sau xúc tiến, kêu gọi đầu tư nước ngoài; có giải pháp triển khai kết quả đạt được tại Diễn đàn đầu tư Đà Nẵng.

- Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục theo quy định để trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết về quy định các chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong các lĩnh vực trên địa bàn thành phố. Rà soát và thực hiện các thủ tục theo quy định để trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 149/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 quy định chính sách hỗ trợ lãi suất đối với các tổ chức vay vốn để đầu tư các dự án phát triển kinh tế - xã hội quan trọng trên địa bàn thành phố theo Điều 6 Nghị định số 144/2016/NĐ-CP ngày 01/11/2016 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng.

- Hoàn thành việc xây dựng Quy trình đấu giá đất; tổ chức hiệu quả và đảm bảo theo quy định đối với công tác đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 theo danh mục được UBND thành phố phê duyệt; tiếp tục rà soát và đề xuất tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện các kết luận của Thanh tra Chính phủ (Kết luận số 2852/KL-TTCP, Kết luận số 1202/KL-TTCP, Kết luận số 269/KL-TTCP, Kết luận số 34/KL-TTCP) và các Bản án của Tòa án liên quan đến các vụ án tham nhũng. Báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy về việc liên quan đến giải pháp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người sử dụng đất trong quá trình thực hiện các thủ tục về đất đai, đầu tư, xây dựng trên địa bàn thành phố.

3.5. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác quản lý thu chi và điều hành có hiệu quả ngân sách nhà nước

- Tiếp tục triển khai quyết liệt công tác thu ngân sách gắn với nuôi dưỡng nguồn thu. Đẩy mạnh cải cách hành chính và hiện đại hoá công tác quản lý thuế; đơn đốc thực hiện tốt công tác triển khai hóa đơn điện tử, góp phần chống thất thu thuế, nhất là trên lĩnh vực dịch vụ, du lịch. Đề xuất Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ trình Quốc hội quyết định tỷ lệ phần trăm các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương phù hợp cho giai đoạn 2023-2025 để đảm bảo nguồn lực thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của thành phố. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, nhất là thông tin đầy đủ các trường hợp được miễn, giảm thuế theo quy định tại Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính.

- Cân đối, sử dụng có hiệu quả nguồn thường vượt thu và đầu tư trở lại cho thành phố Đà Nẵng theo Nghị quyết số 521/NQ-UBTVQH15 ngày 14/6/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tiết kiệm chi thường xuyên, dành nguồn lực hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống dịch COVID-19. Rà soát, tổng hợp những khó khăn về lĩnh vực tài chính, ngân sách trong thời gian đầu khi thực hiện quản lý ngân sách theo mô hình tổ chức chính quyền đô thị để kịp thời trình cấp có thẩm quyền xem xét xử lý.

3.6. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, đô thị, tài nguyên, môi trường

- Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương hoàn thành công tác thẩm định, trình HĐND thành phố và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo tính công khai, minh bạch, giúp cho quá trình hỗ trợ ra quyết định trong thu hút và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố; trong đó, nghiên cứu bổ sung trụ cột thứ tư về phát triển văn hóa theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; khẩn trương lập, phê duyệt quy hoạch phân khu, tạo điều kiện thúc đẩy xúc tiến đầu tư và triển khai quy hoạch chi tiết các công trình, dự án. Xây dựng Đề án quy hoạch, tái thiết, chỉnh trang, phát triển khu vực trung tâm thành phố trong quý IV/2022. Trình cấp có thẩm quyền thông qua các hồ sơ: Quy chế quản lý kiến trúc, Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030, Điều chỉnh Chương trình phát đô thị giai đoạn 2021-2030 và UBND thành phố phê duyệt trước ngày 31/12/2022. Báo cáo Đề án thí điểm bán nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước đang cho thuê trong tháng 11/2022; báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 01/11/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường lãnh đạo, quản lý trật tự xây dựng, an toàn lao động trên địa bàn thành phố trước ngày 30/10/2022. Tiếp tục rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy hoạch các dự án động lực, trọng điểm: Dự án Làng Vân, Dự án Không gian sáng tạo tại phường Hòa Xuân; Khu tổ hợp thể thao, giải trí và thương mại Hòa Xuân...

- Khẩn trương rà soát quy hoạch, đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông tỉnh, giao thông công cộng nhằm tạo điều kiện triển khai tái thiết đô thị tại khu vực trung tâm thành phố. Tổ chức đấu thầu 05 tuyến xe buýt có trợ giá giai đoạn 2 (2022-2027); đồng thời tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả các tuyến xe buýt để nghiên cứu bổ sung nếu có nhu cầu, nhất là trên địa bàn huyện Hòa Vang; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống xe buýt có trợ giá. Quyết liệt xử lý dứt điểm việc nghiệm thu, bàn giao dự án hạ tầng kỹ thuật ở các khu dân cư.

- Nâng cao chất lượng công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng trong đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố. Tập trung tháo gỡ những vướng mắc về pháp lý trong quá trình triển khai thủ tục đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý rác sinh hoạt, tăng cường giải pháp đảm bảo duy trì công tác thu gom, xử lý rác thải đô thị, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất an ninh về môi trường, báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho HĐND tại kỳ họp cuối năm 2022.

- Chủ động nắm thông tin thời tiết, sẵn sàng các phương án phòng tránh, ứng phó, giảm thiểu mức độ thiệt hại do thiên tai theo phương châm "4 tại chỗ", nhất là mưa bão, lũ lụt, sạt lở đất... Lập phương án, tổ chức di dời Nhân dân đến địa điểm an toàn, đảm bảo điều kiện tốt nhất cho Nhân dân.

3.7. Tiếp tục giải quyết và phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội; tăng cường các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân

- Tiếp tục triển khai tốt kế hoạch thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố. Đảm bảo công tác thu dung, điều trị, chăm sóc người bệnh tại cơ sở y tế và quản lý, theo dõi người bệnh điều trị tại nhà. Đẩy mạnh vận động, tuyên truyền và có hình thức phù hợp để triển khai an toàn, nhanh nhất việc tiêm vắc-xin phòng COVID-19 mũi 3, mũi 4 cho người dân và tiêm vắc-xin cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn phụ trách, đảm bảo tiến độ theo chủ trương của Chính phủ và Bộ Y tế.

- Tiếp tục cụ thể hóa triển khai các nội dung Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tăng cường công tác tuyên truyền, cổ động trực quan các sự kiện lớn của đất nước và của thành phố. Bám sát, theo dõi Hồ sơ Quy hoạch di tích quốc gia đặc biệt Danh thắng Ngũ Hành Sơn trình Thủ tướng Chính phủ và Hồ sơ “Văn khắc Hán Nôm Ngũ Hành Sơn” trình UNESCO công nhận di sản tư liệu thuộc chương trình Ký ức thế giới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Rà soát, tăng cường quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời, nhất là trên các tuyến đường lớn, trung tâm thành phố, trong đó ưu tiên hoạt động tuyên truyền các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội lớn của đất nước và thành phố. Chuẩn bị lực lượng huấn luyện viên, vận động viên tham gia thi đấu; phấn đấu đạt thành tích trong nhóm 05-06 đơn vị dẫn đầu tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX.

- Rà soát, trình HĐND thành phố về chính sách đặc thù hỗ trợ “Bữa ăn học đường có sử dụng sữa đảm bảo dinh dưỡng hợp lý cho trẻ mẫu giáo tại các cơ sở giáo dục mầm non đến năm 2025 trên địa bàn thành phố”, Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố, Quy định nội dung chi, mức chi cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa của thành phố Đà Nẵng. Tổng kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 10/8/2009 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh công tác phối hợp giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt nghèo, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố.

- Duy trì các hoạt động giám sát, xử lý ca bệnh, ổ dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng và các bệnh truyền nhiễm khác. Tăng cường công tác quản lý chất lượng thuốc trên địa bàn, đặc biệt là thuốc đông y, dược liệu, thực phẩm chức năng. Đảm bảo nhân lực ngành y tế, trang thiết bị, thuốc, dược phẩm, vật tư y tế, công tác thu dung, điều trị, chăm sóc người bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Khẩn trương chỉ đạo và chủ động có giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong đấu thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt, ảnh hưởng công tác khám chữa bệnh cho Nhân dân.

- Hoàn thành Đề án “Phát triển nguồn nhân lực cho khu vực tư tại một số ngành, lĩnh vực mũi nhọn của thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Tạo điều kiện cho thanh niên tiếp cận nguồn vốn vay, nhất là đối

với các mô hình vườn ươm doanh nghiệp công nghệ cao. Đề xuất xây dựng nhà ở xã hội và đầu tư các thiết chế văn hóa cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất. Rà soát và tham mưu các chính sách hỗ trợ khó khăn đối với những người ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng theo Quyết định số 45/2010/QĐ-UBND; dành nguồn lực trợ giúp các đối tượng yếu thế, người khuyết tật; hỗ trợ đối với bộ đội phục viên, xuất ngũ bị bệnh tâm thần tại cộng đồng.

- Thống nhất nội dung báo cáo kết quả giám sát chuyên đề và kiến nghị, đề xuất của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND thành phố về công tác đầu tư, quản lý, sử dụng nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn các quận, huyện theo Báo cáo số 44/BC-HĐND ngày 24/5/2022. Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các kiến nghị qua giám sát chuyên đề tại Báo cáo nêu trên. Giao Ban Văn hóa - Xã hội HĐND thành phố tiếp tục thực hiện tốt công tác hậu giám sát đối với chuyên đề giám sát nêu trên.

3.8. Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tập trung công tác xây dựng chính quyền; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW; sơ kết 01 năm thực hiện thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy trong tháng 11/2022. Triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Đảng đoàn HĐND thành phố với Ban Thường vụ các quận ủy, huyện ủy trong công tác lãnh đạo và giám sát thực hiện nhiệm vụ theo quy định và phù hợp với mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 119/2020/QH14.

- Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước gắn với thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2026. Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 10/6/2020 của Quốc hội và Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, thực hiện rà soát, bổ sung các nội dung phân cấp, ủy quyền vào Đề án phân cấp, ủy quyền, báo cáo HĐND thành phố thông qua Đề án theo quy định; tổ chức thực hiện có hiệu quả và có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện Đề án Đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ và thu hút, trọng dụng người có tài năng để phát triển nhân lực khu vực công đến năm 2030. Tiến hành sửa đổi quy trình, Bộ Chỉ số đánh giá xếp hạng cải cách hành chính năm 2022 đối với các cơ quan, địa phương thực hiện cải cách hành chính của thành phố; sớm triển khai Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và quận, huyện (DDCI) thành phố Đà Nẵng trong tháng 10/2022. Khẩn trương triển khai các thủ tục đẩy nhanh việc hoàn thành Trung tâm Điều hành thành phố thông minh (IOC) vào cuối năm 2022. Tổ chức thực hiện hiệu quả Bộ tiêu chí đánh giá công tác phòng chống tham nhũng cấp sở, ngành, quận, huyện.

- Tổ chức tiếp công dân thường xuyên; tiếp nhận, kịp thời xử lý, đơn đốc việc giải quyết phản ánh, kiến nghị, đơn thư của công dân theo quy định, nhất là liên quan đến công tác giải tỏa đền bù tại khu vực Đồng Nò, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, không để phát sinh điểm nóng, gây mất an ninh trật tự.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và công tác pháp chế năm 2022, đảm bảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đều được góp ý, thẩm định trước khi trình HĐND, UBND thành phố.

- UBND thành phố tổ chức, đơn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, kiểm tra thực tế của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND thành phố, ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND thành phố và kiến nghị của cử tri, báo cáo kết quả tại Kỳ họp HĐND thành phố cuối năm 2022.

3.9. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Tổng kết Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các quận: Hải Châu, Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn năm 2022. Tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền, quyền chủ quyền biển, đảo; có chính sách đãi ngộ cụ thể đối với cán bộ không chuyên trách tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho ngư dân về hành nghề kết hợp bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền biển, đảo. Chỉ đạo công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2023. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của thế lực thù địch, tổ chức phản động; quản lý chặt chẽ đối tượng chống đối, cơ hội chính trị, khiếu kiện cực đoan... không để các đối tượng lợi dụng các vấn đề “nóng”, “nhạy cảm” để tuyên truyền, xuyên tạc, lôi kéo kích động tập trung đông người, gây mất an ninh trật tự.

- Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường các giải pháp phòng ngừa, làm giảm các điều kiện phát sinh, gia tăng tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tình trạng vay nợ và lừa đảo qua mạng xã hội; tăng cường tuần tra trấn áp, tấn công tội phạm, ngăn chặn kịp thời và xử phạt nghiêm minh các đối tượng vi phạm; kéo giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội theo chỉ tiêu đề ra. Phấn đấu kéo giảm số vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng so với năm 2021. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Thống nhất nội dung báo cáo kết quả giám sát chuyên đề và kiến nghị, đề xuất của Ban Pháp chế về công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm

2022 theo Báo cáo số 149/BC-BPC ngày 30/6/2022. Đề nghị UBND thành phố, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự thành phố chỉ đạo các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các kiến nghị qua giám sát chuyên đề tại Báo cáo nêu trên. Giao Ban Pháp chế HĐND thành phố tham mưu Thường trực HĐND thành phố có văn bản kiến nghị đối với các cơ quan Trung ương liên quan đến công tác công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; đồng thời tiếp tục thực hiện tốt công tác hậu giám sát đối với chuyên đề giám sát nêu trên.

4. Điều chỉnh chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

Thông nhất điều chỉnh chỉ tiêu Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn sức lao động đến cuối năm 2022 giảm còn 1,99%/tổng số hộ dân cư, trong đó: Quận Hải Châu giảm còn 1,28%; Quận Thanh Khê còn 1,26%; Quận Sơn Trà 3,31%; Quận Ngũ Hành Sơn còn 3,15%; Quận Liên Chiểu còn 2,13%; Quận Cẩm Lệ còn 1,44%.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. HĐND thành phố giao UBND thành phố có kế hoạch triển khai, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này trong 6 tháng cuối năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

5.2. Giao Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND thành phố theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp hoạt động, tăng cường giám sát, kịp thời đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

5.3. Đề nghị UBND TP. Đà Nẵng thành phố, các tổ chức thành viên và các cơ quan báo chí thành phố tuyên truyền, phổ biến, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết và giám sát việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, phản ánh những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

5.4. Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày HĐND thành phố biểu quyết thông qua. /

Nơi nhận:

- UBND TP. Đà Nẵng, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- UBND, UBND TP. Đà Nẵng thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND; VP UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy; HĐND huyện Hòa Vang;
- UBND, UBND TP. Đà Nẵng các quận, huyện,
- HĐND xã; UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Chuyên đề C&ĐN, Đài PT-TH ĐN,
- Trung tâm TTVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Lương Nguyễn Minh Triết

vanndk2-26/07/2022 17:48:19-vanndk2-vanndk2-vanndk2-vanndk2